

Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm toán độc lập

 TS. Nguyễn Thị Diệu Thu*
Th.s Giảng Thị Tuyết Nhung*
Th.s Nguyễn Thị Phương Thảo*

Nhận: 06/12/2020

Biên tập: 15/12/2020

Duyệt đăng: 22/12/2020

Kiểm toán độc lập, đặc biệt là kiểm toán báo cáo tài chính có ý nghĩa quan trọng đối với các đối tượng tham gia hoạt động kinh doanh như ngân hàng, các chủ doanh nghiệp, nhà đầu tư... Do vậy, chất lượng kiểm toán luôn là vấn đề được quan tâm nhằm hạn chế hiện tượng để lọt những báo cáo tài chính sai lệch được công bố ra thị trường.

Từ khóa: Kiểm toán độc lập, báo cáo tài chính

Abstracts

Independent audit is an indispensable need in the market economy. Independent audit, especially the financial statement audit is of very important importance to the subjects participating in business activities such as banks, business owners, investors, ... Audit quality is very important and is increasingly required to limit the phenomenon of letting false financial statements be released to the market.

Keywords: Independent audit; financial statement.

Khái niệm kiểm toán

Trên thế giới, hoạt động kiểm toán đã có lịch sử phát triển hàng trăm năm. Kiểm toán góp phần tạo niềm tin cho những người quan tâm đến đối tượng kiểm toán, góp phần củng cố nề nếp hoạt động tài chính - kế toán nói riêng của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý.

Theo quan điểm của các chuyên gia kiểm toán Hoa Kỳ, cụ thể là Arens & Loebbecke (1998), kiểm toán là quá trình thu thập và đánh giá bằng chứng về những thông tin được kiểm tra nhằm xác nhận và báo cáo về mức độ phù hợp giữa những thông tin đó với các chuẩn mực đã được thiết lập. Quá trình kiểm toán phải được thực hiện bởi các kiểm toán viên đủ năng lực và độc lập”.

Theo quan điểm của các nhà khoa học của Học viện Tài chính, kiểm toán là quá trình các kiểm toán viên độc lập và có năng lực tiến hành thu thập và đánh giá các bằng chứng về các thông tin được kiểm toán, nhằm xác nhận và báo cáo về mức độ phù hợp giữa các thông tin này với các chuẩn mực đã được thiết lập.

Theo quan điểm của các nhà khoa học thuộc Đại học Kinh tế Quốc Dân, kiểm toán là xác minh và bày tỏ ý kiến về thực trạng hoạt động được kiểm toán bằng hệ thống phương pháp kỹ thuật của kiểm toán chứng từ và ngoài chứng từ, do các kiểm toán viên có trình độ nghiệp vụ tương xứng thực hiện trên cơ sở hệ thống pháp lý có hiệu lực.

Các quan điểm trên tuy có cách diễn đạt khác nhau về từ ngữ, song đều có điểm chung với các nội dung: Kiểm toán là quá trình xác minh và bày tỏ ý kiến của kiểm toán viên độc lập và có năng lực về các thông tin được kiểm toán thông qua việc thu thập, đánh giá các bằng chứng nhằm xác nhận về mức độ phù hợp của các thông tin này với các chuẩn mực đã được thiết lập”.

Sự hình thành và phát triển của kiểm toán độc lập tại Việt Nam

Nếu như thuật ngữ “kiểm toán” và hoạt động nghề nghiệp kiểm toán đã được biết đến và phát triển từ lâu trên thế giới thì tại Việt Nam, hoạt động kiểm toán ở Việt Nam trước thập niên 1990 chủ yếu là do Nhà nước tiến hành thông qua công tác kiểm tra kế toán. Phải đến cuối những năm 1980, khi Việt Nam từng bước chuyển sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là từ khi có Luật Đầu tư nước ngoài, cho phép nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam thì dịch vụ kiểm toán độc lập (KTĐL) mới bắt đầu xuất hiện, với sự ra đời của Công ty Kiểm toán Việt Nam (Vietnam Auditing Company - VACO) ngày 13/5/1991. Sau

* Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải

đó, nhiều công ty kiểm toán khác của Việt Nam lần lượt được thành lập, cùng với sự có mặt của các công ty kiểm toán quốc tế và công ty kiểm toán liên doanh.

Việt Nam cũng đã từng bước thể chế hoá hoạt động kiểm toán nói chung và KTĐL nói riêng. Khởi đầu là vào tháng 1/1994, Chính phủ ban hành Quy chế KTĐL theo Nghị định số 07/CP, ngày 19/1/1994. Từ ngày 1/1/2012, hoạt động KTĐL thực hiện theo Luật KTĐL số 67/2011/QH12 được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/03/2011, Chính phủ đã có Nghị định số 17/2012/NĐ-CP, ngày 13/3/2012 hướng dẫn Luật KTĐL.

Đến nay, thị trường KTĐL Việt Nam đã có sự góp mặt của nhiều doanh nghiệp kiểm toán hàng đầu thế giới như nhóm Big Four (EY, KPMG, PWC, Deloitte), qua đó đã có những đóng góp to lớn vào sự lớn mạnh của hệ thống KTĐL Việt Nam cũng như quá trình làm lành mạnh các quan hệ tài chính tiền tệ. Nhờ đó, đã có tác dụng lan tỏa, quảng bá hình ảnh thị trường KTĐL của Việt Nam.

Hoạt động KTĐL đã trở thành nhu cầu cần thiết để công khai, minh bạch thông tin tài chính, phục vụ lợi ích của doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài nước, lợi ích của chủ sở hữu vốn, các chủ nợ cũng như lợi ích và yêu cầu của Nhà nước. Hoạt động KTĐL cũng góp phần thúc đẩy tính tuân thủ của các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế, làm lành mạnh hóa môi trường đầu tư; góp phần phát hiện và phòng ngừa các hành vi vi phạm của các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành kinh tế, tài chính của Nhà nước và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Từ khi ra đời, đi vào hoạt động, KTĐL đã dần khẳng định được vị trí, vai trò

quan trọng trong hệ thống các công cụ kiểm tra, kiểm soát tài chính, góp phần làm minh bạch hóa tình hình tài chính doanh nghiệp. Nâng cao địa vị pháp lý và chất lượng hoạt động của KTĐL đã và đang được cả xã hội quan tâm. Xác định đúng tầm quan trọng của chất lượng kiểm toán, trong những năm qua, KTĐL luôn coi trọng việc thiết lập, duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát chất lượng kiểm toán.

KTĐL có vai trò quan trọng trong nền kinh tế quốc dân. Kiểm toán làm tăng mức độ tin cậy đối với các thông tin tài chính, góp phần lành mạnh hóa các quan hệ kinh tế, điều này rất có ý nghĩa trong thời kỳ hội nhập của nền kinh tế nước ta. Dựa vào kết quả kiểm toán, tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, luồng lưu chuyển tiền của doanh nghiệp có thể đánh giá một cách đúng đắn làm cơ sở cho các quyết định kinh tế của mình.

Tuy nhiên, những vi phạm của kiểm toán viên và các công ty kiểm toán đã bị xử lý và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong những năm gần đây, cũng như nhiều hãng kiểm toán lớn trên thế giới bị phá sản, giải thể đã làm suy giảm niềm tin từ phía công chúng đối với ngành KTĐL và chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính của KTĐL.

Dưới góc độ bài viết này nhóm tác giả sẽ đưa ra một số nguyên nhân dẫn đến sự thiếu khách quan trong công tác kiểm toán của công ty KTĐL đối với một số đối tượng doanh nghiệp cụ thể, từ đó đề xuất ý kiến nhằm hoàn thiện và nâng cao chất lượng kiểm toán của công ty KTĐL.

Đối tượng các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng báo cáo kiểm toán từ công ty KTĐL.

Nhóm 1: Những doanh nghiệp bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính mà pháp luật quy định báo cáo tài chính hàng năm phải được doanh nghiệp kiểm toán:

- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;
- Tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo Luật Các tổ chức tín dụng;
- Tổ chức tài chính, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.
- Công ty đại chúng, tổ chức phát hành và tổ chức kinh doanh chứng khoán.
- Doanh nghiệp Nhà nước, trừ doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật phải được kiểm toán đối với báo cáo tài chính hàng năm;
- Doanh nghiệp, tổ chức thực hiện dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A sử dụng vốn nhà nước, trừ các dự án trong lĩnh vực thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật phải được kiểm toán đối với báo cáo quyết toán dự án hoàn thành;
- Các chi nhánh doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam được quy định Theo Nghị định 17/2012/NĐ-CP, ngày 13/3/2012.

Nhóm 2: Những doanh nghiệp nằm ngoài những doanh nghiệp thuộc nhóm 1:

- Doanh nghiệp tham gia đấu thầu các dự án, các công trình xây dựng...
- Doanh nghiệp có nhu cầu vay vốn của ngân hàng hoặc kêu gọi đầu tư từ bên ngoài
- Doanh nghiệp chia tách, sáp nhập...

Những yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng dịch vụ kiểm toán

- Đối với các doanh nghiệp thuộc nhóm 1: Việc kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm là điều kiện bắt buộc, hoạt động kiểm toán đối với các doanh nghiệp này sẽ là hoạt động thường niên lặp đi lặp lại theo năm. Các doanh nghiệp nhóm 1 thuộc nhóm bắt buộc phải có báo cáo kiểm toán năm, theo đó cũng sẽ có những cơ quan chức năng hoặc các bên liên quan kiểm tra, thanh tra báo cáo kiểm toán. Do đó, báo cáo kiểm toán cần được đảm bảo chính xác, khách quan. Tuy nhiên, các doanh nghiệp này thường sẽ lựa chọn đơn vị kiểm toán quen thuộc đã từng kiểm toán doanh nghiệp mình hoặc thuê lại chính đơn vị đã kiểm toán mình năm trước. Việc sử dụng dịch vụ kiểm toán của một công ty KTĐL trong nhiều năm, có thể sẽ dẫn đến sự thiếu khách quan trong nhận xét của kiểm toán.

- Đối với các doanh nghiệp thuộc nhóm 2: Kiểm toán báo cáo tài chính không mang tính bắt buộc hàng năm, chỉ kiểm toán khi có nhu cầu. Vì vậy, các doanh nghiệp này thường sẽ chọn các đơn vị kiểm toán nhỏ hoặc quen biết. Đối với các doanh nghiệp nhóm này, báo cáo kiểm toán như một tờ giấy chứng nhận cho báo cáo tài chính của doanh nghiệp nhằm phục vụ các mục đích đầu thầu, vay vốn,... Do đó, doanh nghiệp thường sẽ chi phối và tác động đến nhận xét của kiểm toán viên để cho ra báo cáo kiểm toán không ảnh hưởng đến mục tiêu của doanh nghiệp.

- Ngoài ra, với tốc độ phát triển về mặt số lượng của các công ty KTĐL như hiện nay thì áp lực giữ khách hàng, dẫn đến việc phải “chiều” theo ý của khách hàng khi xuất bản báo cáo kiểm toán. Việc

thực hiện kiểm toán, kiểm toán viên có phần nhân nhượng trước những sai phạm của đơn vị được kiểm toán, từ đó dẫn đến kết luận kiểm toán không chính xác. Còn có những khách hàng sẵn sàng trả phí cao để có được báo cáo kiểm toán như ý.

- Trình độ của kiểm toán viên cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo kiểm toán không đảm bảo. Kiểm toán viên phải thực hiện cho nhiều công ty với nhiều lĩnh vực khác nhau, nên kiểm toán viên luôn phải trau dồi kiến thức đối với lĩnh vực, ngành nghề hoạt động của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sự thay đổi của chế độ, luật,... cũng đòi hỏi kiểm toán viên cần tiếp thu cập nhật để thực hiện kiểm toán.

Việc cho ra đời những báo cáo kiểm toán thiếu trung thực, khách quan sẽ làm ảnh hưởng đến kết luận của nhà đầu tư, mất uy tín của nghề kiểm toán của kiểm toán viên.

Giải pháp khuyến nghị

Từ việc phân tích những nguyên nhân, nhóm nguyên nhân ảnh hưởng tới chất lượng dịch vụ KTĐL, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp như sau nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ KTĐL trong thời gian tới:

Thứ nhất, xây dựng một cơ quan/đơn vị kiểm soát chất lượng dịch vụ KTĐL. Đơn vị kiểm soát chất lượng dịch vụ KTĐL sẽ được chia thành 2 bộ phận chuyên trách, một bộ phận kết hợp với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để rà soát báo cáo tài chính và kiểm soát chất lượng dịch vụ KTĐL đã kiểm toán các doanh nghiệp nhóm 1. Bộ phận còn lại sẽ phụ trách rà soát báo cáo tài chính và kiểm soát chất lượng dịch vụ KTĐL đã kiểm toán các doanh nghiệp nhóm 2.

Thứ hai, thường xuyên công bố báo cáo thường niên về kiểm soát chất lượng dịch vụ KTĐL của các doanh nghiệp kiểm toán. Có thể không công khai kết quả và hành động giám sát, tuy nhiên, nếu không công bố thông tin về công tác kiểm tra giám sát dịch vụ KTĐL có thể làm cho công chúng hiểu rằng, dịch vụ KTĐL của các doanh nghiệp kiểm toán.

- Quy mô công ty kiểm toán: Để các công ty KTĐL có đủ nhân lực, nguồn lực thực hiện tốt các cuộc kiểm toán báo cáo tài chính cho các khách hàng, qua đó cần nâng cao chất lượng kiểm toán thông qua quy mô công ty kiểm toán. Bộ Tài chính nên kết hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư để giám sát việc thành lập các công ty kiểm toán với quy mô nhỏ. Cần đưa ra số lượng kiểm toán viên tối thiểu của một công ty kiểm toán; tiêu chí về trình độ của kiểm toán viên; thành viên của kiểm toán quốc tế; ...

- Có chính sách khuyến khích các công ty KTĐL xây dựng thương hiệu, giữ uy tín. ■

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2011), Luật KTĐL;
2. Bộ Tài chính (2007), Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC, ngày 24/7/2007 về quy chế lựa chọn DN kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
3. Bộ Tài chính (2010), Báo cáo tóm tắt kinh nghiệm các nước về một số nội dung của Luật KTĐL, tháng 3/2011;
4. Nguyễn Anh Tuấn (2014), “Kiểm tra chất lượng kiểm toán của KTĐL, thực trạng và giải pháp hoàn thiện”.
5. Học viện Tài chính (2013), Giáo trình Lý thuyết kiểm toán.
6. Đại học Kinh tế Quốc Dân (2017), Giáo trình Lý thuyết Kiểm toán.
7. Trang web: <http://www.tapchitaichinh.vn>.